

Số: /QĐ-CĐBVN

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án tổ chức giao thông để khai thác đoạn Km430+000 - Km479+300 (nút giao QL.8A) Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Xây dựng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28/3/2018 của Chính phủ về Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (đã được Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023);

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (đã được Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023);

Căn cứ Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 của Chính phủ về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc (đã được Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 25/2023/NĐ-CP ngày 19/5/2023);

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (đã được Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013, Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, Nghị định số 125/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018, Nghị định số 117/2021/NĐ-CP ngày 22/12/2021, Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 27/9/2022 và Nghị định số 01/2024/NĐ-CP ngày 01/01/2024);

Căn cứ Thông tư số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ GTVT Hướng dẫn một số nội dung về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc (đã được sửa đổi bổ sung một số điều tại Thông tư số 45/2018/TT-BGTVT ngày 13/8/2018, Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023, Thông tư số 48/2023/TT-BGTVT ngày 31/12/2023);

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ GTVT (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017, Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020, Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021, Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

Căn cứ Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23/01/2019 của Bộ GTVT quy định

về tuần đường, tuần kiểm để bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

Căn cứ Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ GTVT quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

Căn cứ Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ GTVT Quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 35/2023/TT-BGTVT ngày 13/12/2023);

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018 của Bộ GTVT Quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ; (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021, Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

Căn cứ Thông tư số 08/2015/TT-BGTVT ngày 14/4/2015 của Bộ GTVT Quy định về công tác cứu hộ và định mức dự toán công tác cứu hộ trên đường cao tốc (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

Căn cứ Thông tư số 49/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về tổ chức và hoạt động cứu cấp tai nạn giao thông trên đường bộ cao tốc;

Căn cứ Quyết định số 1738/QĐ-TCĐBVN ngày 01/8/2016 của Tổng cục ĐBVN về việc Công bố Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 16:2016/TCĐBVN Tiêu chuẩn quản lý và khai thác đường cao tốc - Tuần đường và xử lý sự cố trên đường cao tốc;

Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-TCĐBVN ngày 01/8/2016 của Tổng cục ĐBVN về việc Công bố Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 17:2016/TCĐBVN Tiêu chuẩn kỹ thuật bảo dưỡng thường xuyên công trình đường cao tốc;

Căn cứ Quyết định số 2744/QĐ-BGTVT ngày 30/8/2016 của Bộ GTVT về việc Ban hành Định mức bảo dưỡng thường xuyên đường cao tốc;

Căn cứ các Quyết định của Bộ GTVT: số 977/QĐ-BGTVT ngày 11/05/2018 và số 2297/QĐ-BGTVT ngày 29/10/2018 về việc phê duyệt danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho Dự án;

Căn cứ các Quyết định của Bộ GTVT: số 510/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020, số 513/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020, số 512/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020, số 511/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020, số 515/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020, số 516/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020, số 514/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020 về việc phê duyệt Hồ sơ thiết kế kỹ thuật Dự án Dự án;

Căn cứ Quyết định của Bộ GTVT: số 1218/QĐ-BGTVT ngày 23/9/2022 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đường bộ Việt Nam; số 739/QĐ-BGTVT ngày 17/6/2024 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 1218/ QĐ-BGTVT ngày 23/9/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục ĐBVN;

Căn cứ văn bản số 3355/BGTVT-CQLXD ngày 29/3/2024, văn bản số 2539/BGTVT-KCHT ngày 12/3/2024 của Bộ GTVT về việc hoàn thiện các thủ tục hoàn thành Dự án vào khai thác;

Xét đề nghị của Ban QLDA 6 tại văn bản số 1919/BQLDA6-VPHT DC-BV ngày 26/11/2024, của Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Thành Hưng tại Tờ trình số 2098/2024/PTH-KHKT ngày 22/11/2024 về phê duyệt Phương án tổ chức giao thông để khai thác đoạn Km430+000 - Km479+300 (nút giao QL.8A) Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020; Báo cáo thẩm định số 248/BC-KQLĐBII ngày 22/11/2024 của Khu QLDB II; Báo cáo rà soát số 555/BC-TCGT ngày 02/12/2024 của Phòng Quản lý, tổ chức giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý, tổ chức giao thông đường bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án tổ chức giao thông để khai thác đoạn Km430+000 - Km479+300 (nút giao QL.8A) Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 (sau đây gọi là Dự án) với nội dung chi tiết tại Thuyết minh Phương án tổ chức giao thông để khai thác do Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Thành Hưng, Ban Quản lý dự án 6 tổ chức lập, sau khi hoàn thiện các nội dung yêu cầu dưới đây.

Điều 2. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện:

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày Dự án hoàn thành công tác nghiệm thu công trình xây dựng, đưa Dự án vào khai thác, sử dụng chính thức. Thời gian thực hiện từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến khi được điều chỉnh và thay thế.

Các Phương án tổ chức giao thông tạm thời đã được Cục ĐBVN phê duyệt tại Quyết định số 2105/QĐ-CĐBVN ngày 26/4/2024, Quyết định số 2601/QĐ-CĐBVN ngày 28/6/2024 tiếp tục tổ chức thực hiện đến ngày Dự án hoàn thành công tác nghiệm thu công trình xây dựng, đưa Dự án vào khai thác, sử dụng chính thức.

2. Trong thời gian tổ chức thực hiện phương án tổ chức giao thông Dự án theo Quyết định này, các cơ quan đơn vị thuộc phạm vi quản lý có trách nhiệm:

a) Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Thành Hưng, Ban Quản lý dự án 6

- Chủ động làm việc, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan (lực lượng CSGT làm nhiệm vụ trên tuyến; Ban ATGT tỉnh, Sở GTVT, Công an địa phương, v.v...nơi có tuyến cao tốc đi qua) để thống nhất về phương án tốc độ khai thác, về loại phương tiện tham gia lưu thông trên đường cao tốc và đường kết nối để đồng nhất, bảo đảm an toàn kết cấu công trình đường bộ trong khu vực và trong công tác quản lý, điều hành, kết nối giao thông với Dự án, công tác hỗ trợ và xử lý cứu hộ, cứu nạn, phòng cháy chữa cháy để đảm bảo trật tự, an toàn giao thông. Cục ĐBVN giao Khu Quản lý đường bộ II phối hợp, triển khai các nội dung có liên quan thuộc khu vực địa bàn quản lý.

- Triển khai Phương án tổ chức giao thông được phê duyệt tại Quyết định này. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện, khắc phục các tồn tại, tiếp thu ý kiến của Hội đồng Kiểm tra Nhà nước về Công tác nghiệm thu công trình xây dựng; quy định về PCCC; Báo cáo thẩm định số 248/BC-KQLĐBII ngày 22/11/2024 của Khu Quản lý đường bộ II, ý kiến của Ban Quản lý dự án 6 tại văn bản số 1919/BQLDA6-VPHT DC-BV ngày 26/11/2024; Kết quả thẩm tra an toàn giao thông giai đoạn trước khi đưa vào khai thác

sử dụng; kết quả kiểm tra hiện trường của Đoàn kiểm tra liên ngành do Khu QLDB II chủ trì được lập tại Biên bản kiểm tra hiện trường ngày 15/11/2024 và ý kiến của các cơ quan, đơn vị khác có liên quan. Tất cả các tồn tại nêu trong các ý kiến, kết quả, biên bản kiểm tra phải được sửa chữa khắc phục, bổ sung hoàn chỉnh theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, tuân thủ đúng quy định trước ngày đưa Dự án vào khai thác, sử dụng chính thức.

- Tổ chức triển khai công tác quản lý, vận hành khai thác, bảo trì Dự án theo quy định. Trong đó, lưu ý về công tác đảm bảo giao thông; xử lý sự cố giao thông; công tác bảo dưỡng thường xuyên; bố trí tuần đường; bố trí tổ chức, cá nhân có năng lực thực hiện quản lý, vận hành khai thác, bảo trì Dự án theo pháp luật về xây dựng.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Pháp luật nếu xảy ra mất ATGT trên đường cao tốc và các tuyến kết nối thuộc Dự án mà nguyên nhân gây ra do chưa hoàn thiện đầy đủ các hạng mục công trình xây dựng theo thiết kế và các nội dung yêu cầu nêu trên trong thời gian khai thác.

- Hoàn thiện Phương án tổ chức giao thông, gửi Phương án tổ chức giao thông đã được hoàn chỉnh, các thông tin của đơn vị quản lý vận hành khai thác và bảo trì, đơn vị tham gia cứu hộ, cứu nạn, số điện thoại khẩn cấp v.v... đến Bộ GTVT, Cục ĐBVN, Cục ĐCTVN, Khu QLDB II và các cơ quan, đơn vị có liên quan ở Trung ương và địa phương nơi có tuyến cao tốc đi qua (lực lượng CSGT làm nhiệm vụ trên tuyến; Ban ATGT Tỉnh, Sở GTVT, Công an địa phương, lực lượng PCCC, v.v...) để đề nghị được phối hợp, hỗ trợ triển khai các nội dung có liên quan trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, công tác hỗ trợ và xử lý cứu hộ, cứu nạn trên đường cao tốc và các đoạn tuyến kết nối vào đường cao tốc trong suốt thời gian quản lý, khai thác.

- Chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, phổ biến tới các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Phương án tổ chức giao thông; triển khai nhanh chóng, kịp thời, đầy đủ, hiệu quả phương án bảo đảm trật tự, ATGT, phương án cứu hộ, cứu nạn, phòng cháy chữa cháy... Khi thực hiện công tác quản lý, bảo trì hoặc thi công sửa chữa, hoàn thiện các hạng mục trên đường bộ cao tốc, phải bố trí đầy đủ trang thiết bị, nhân công cảnh báo, bảo đảm tuyệt đối an toàn giao thông theo quy định tại tiêu chuẩn TCCS14:2016/TCĐBVN về Tổ chức giao thông và Bố trí phòng hộ khi thi công trên đường bộ đang khai thác và quy định tại Phương án tổ chức giao thông.

- Trong thời gian tổ chức quản lý, khai thác Dự án, chịu trách nhiệm thường xuyên theo dõi, khắc phục các tồn tại, bất cập về tổ chức giao thông, an toàn giao thông; đánh giá về tốc độ trong quá trình khai thác, trường hợp có phát sinh các bất cập chưa phù hợp với điều kiện giao thông thực tế trên đường cao tốc, các tuyến kết nối thuộc Dự án và các điều kiện kỹ thuật của Dự án theo quy định; chủ trì, chủ động thống nhất với các cơ quan chức năng liên quan về phương án xử lý và điều chỉnh cho phù hợp theo thẩm quyền của Chủ đầu tư, quản lý, khai thác Dự án. Cục ĐBVN giao Khu QLDB II phối hợp, triển khai các nội dung có liên quan thuộc khu vực địa bàn quản lý.

- Rà soát, theo dõi kịp thời phát hiện các bất cập trên tuyến để có giải pháp xử lý nhằm bảo đảm an toàn giao thông, phù hợp điều kiện giao thông, điều kiện địa hình.

- Báo cáo cấp có thẩm quyền về rà soát, cập nhật điều chỉnh những thay đổi (nếu có) về hệ thống báo hiệu đường bộ, an toàn giao thông và các hạng mục khác có liên quan trong các quyết định phê duyệt của Dự án để đảm bảo Dự án được khai thác an toàn, thông suốt; hoàn thiện các thủ tục pháp lý có liên quan, bảo đảm đủ cơ sở

pháp lý để đưa Dự án vào khai thác sử dụng theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình..v.v.

- Khi cần điều chỉnh hoặc thay thế Phương án tổ chức giao thông Dự án, Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Thành Hưng chủ trì, phối hợp với Ban QLDA 6, Khu QLDB II và các cơ quan, đơn vị có liên quan, cập nhật, hoàn thiện các thủ tục pháp lý, trình Cục ĐBVN phê duyệt điều chỉnh hoặc thay thế.

b) Khu Quản lý đường bộ II

- Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan quản lý đường bộ khu vực đối với việc theo dõi, đánh giá Phương án tổ chức giao thông trên tuyến; trường hợp phát sinh các bất cập chưa phù hợp với điều kiện giao thông thực tế trên đường cao tốc và các tuyến kết nối thuộc Dự án, chủ động phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Thành Hưng, Ban Quản lý dự án 6 và các cơ quan, đơn vị có liên quan ở địa phương và Trung ương (Ban ATGT Tỉnh, Sở GTVT, UBND cấp huyện có dự án đi qua; Cục CSGT - Bộ Công an; Phòng CSGT - Công an Tỉnh), tiến hành kiểm tra hiện trường, thống nhất phương án xử lý và điều chỉnh theo thẩm quyền hoặc báo cáo Cục ĐBVN để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác bảo đảm giao thông trên các đoạn tuyến cao tốc theo Phương án tổ chức giao thông đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đặc biệt khi thực hiện công tác quản lý, bảo trì hoặc thi công hoàn thiện các hạng mục trên đường bộ cao tốc đang khai thác. Phát hiện các tồn tại, bất cập của Dự án so với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của đường cao tốc (nếu có) về các hạng mục công trình, hệ thống báo hiệu đường bộ để có ý kiến góp ý với Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Thành Hưng, Ban Quản lý dự án 6 khắc phục, sửa chữa kịp thời, bảo đảm ATGT.

- Chủ trì, thay mặt Cục ĐBVN phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Thành Hưng, Ban Quản lý dự án 6, các Sở GTVT và các cơ quan chức năng tại các địa phương nơi có tuyến cao tốc đi qua xử lý các vấn đề phát sinh về tổ chức giao thông, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; báo cáo, đề xuất Cục ĐBVN các khó khăn, vướng mắc hoặc vượt thẩm quyền.

Điều 3. Trưởng các Phòng: Tổ chức - Hành chính; Quản lý, tổ chức giao thông đường bộ; Quản lý, bảo trì đường bộ; Khoa học công nghệ, Môi trường và Hợp tác quốc tế; Quản lý vận tải, Phương tiện và Người lái; Pháp chế - Thanh tra, Kế hoạch - Đầu tư; Giám đốc Khu QLDB II, Giám đốc Ban QLDA 6, Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Thành Hưng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GTVT (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- UBND tỉnh Nghệ An; UBND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở GTVT Nghệ An; Sở GTVT Hà Tĩnh;
- Lưu: VT, TCGT(TĐT-03b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Mạnh Thắng

Số: 555/BC-TCGT

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2024

V/v báo cáo rà soát Phương án tổ chức giao thông để khai thác đoạn Km430+000 - Km479+300 (nút giao QL.8A) Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020

Kính gửi Lãnh đạo Cục Đường bộ Việt Nam

Thực hiện nhiệm vụ được giao về tham mưu phê duyệt Phương án tổ chức giao thông để khai thác đoạn Km430+000 - Km479+300 (nút giao QL.8A) Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020; Phòng Quản lý, tổ chức giao thông đường bộ kính báo cáo Lãnh đạo Cục ĐBVN kết quả rà soát nội dung liên quan như sau:

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Xây dựng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28/3/2018 của Chính phủ về Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (đã được Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023);

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (đã được Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023);

Căn cứ Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 của Chính phủ về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc (đã được Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 25/2023/NĐ-CP ngày 19/5/2023);

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (đã được Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013, Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, Nghị định số 125/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018, Nghị định số 117/2021/NĐ-CP ngày 22/12/2021, Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 27/9/2022 và Nghị định số 01/2024/NĐ-CP ngày 01/01/2024);

Căn cứ Thông tư số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ GTVT Hướng dẫn một số nội dung về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc (đã được sửa đổi bổ sung một số điều tại Thông tư số 45/2018/TT-BGTVT ngày

13/8/2018, Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023, Thông tư số 48/2023/TT-BGTVT ngày 31/12/2023);

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ GTVT (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017, Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020, Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021, Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

Căn cứ Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23/01/2019 của Bộ GTVT quy định về tuần đường, tuần kiểm để bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

Căn cứ Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ GTVT quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

Căn cứ Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ GTVT Quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 35/2023/TT-BGTVT ngày 13/12/2023);

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07/6/2018 của Bộ GTVT Quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ; (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021, Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

Căn cứ Thông tư số 08/2015/TT-BGTVT ngày 14/4/2015 của Bộ GTVT Quy định về công tác cứu hộ và định mức dự toán công tác cứu hộ trên đường cao tốc (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023);

Căn cứ Thông tư số 49/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về tổ chức và hoạt động cứu cấp tai nạn giao thông trên đường bộ cao tốc;

Căn cứ Quyết định số 1738/QĐ-TCĐBVN ngày 01/8/2016 của Tổng cục ĐBVN về việc Công bố Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 16:2016/TCĐBVN Tiêu chuẩn quản lý và khai thác đường cao tốc - Tuần đường và xử lý sự cố trên đường cao tốc;

Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-TCĐBVN ngày 01/8/2016 của Tổng cục ĐBVN về việc Công bố Tiêu chuẩn cơ sở TCCS 17:2016/TCĐBVN Tiêu chuẩn kỹ thuật bảo dưỡng thường xuyên công trình đường cao tốc;

Căn cứ Quyết định số 2744/QĐ-BGTVT ngày 30/8/2016 của Bộ GTVT về việc Ban hành Định mức bảo dưỡng thường xuyên đường cao tốc;

Căn cứ các Quyết định của Bộ GTVT: số 977/QĐ-BGTVT ngày 11/05/2018 và số 2297/QĐ-BGTVT ngày 29/10/2018 về việc phê duyệt danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho Dự án;

Căn cứ các Quyết định của Bộ GTVT: số 510/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020, số 513/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020, số 512/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020, số 511/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020, số 515/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020, số 516/QĐ-BGTVT

ngày 31/3/2020, số 514/QĐ-BGTVT ngày 31/3/2020 về việc phê duyệt Hồ sơ thiết kế kỹ thuật Dự án Dự án;

Căn cứ Quyết định của Bộ GTVT: số 1218/QĐ-BGTVT ngày 23/9/2022 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đường bộ Việt Nam; số 739/QĐ-BGTVT ngày 17/6/2024 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Quyết định số 1218/ QĐ-BGTVT ngày 23/9/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục ĐBVN;

Căn cứ văn bản số 3355/BGTVT-CQLXD ngày 29/3/2024, văn bản số 2539/BGTVT-KCHT ngày 12/3/2024 của Bộ GTVT về việc hoàn thiện các thủ tục hoàn thành Dự án vào khai thác;

Đề nghị của Ban QLDA 6 tại văn bản số 1919/BQLDA6-VPHT DC-BV ngày 26/11/2024, của Công ty Cổ phần Đầu tư Phúc Thành Hưng tại Tờ trình số 2098/2024/PTH-KHKT ngày 22/11/2024 về Phê duyệt Phương án tổ chức giao thông để khai thác đoạn Km430+000 - Km479+300 (nút giao QL.8A) Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020; Báo cáo thẩm định số 248/BC-KQLĐBII ngày 22/11/2024 của Khu QLĐB II;

2. Nội dung chính trong phương án tổ chức giao thông để khai thác đoạn Km430+000 - Km479+300 (nút giao QL.8A) Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020.

2.1. Bố cục nội dung phương án cơ bản theo Điều 9a. Nội dung phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc phân kỳ đầu tư (Thông tư số 48/2023/TT-BGTVT ngày 31/12/2023 của Bộ GTVT).

2.2. Một số nội dung yêu cầu hoàn thiện Phương án TCGT trên cơ sở đề nghị của Ban QLDA 6, Báo cáo thẩm định của Khu QLĐB II và rà soát của Phòng QL,TCGTĐB:

- Doanh nghiệp Dự án, Ban QLDA 6 tổ chức tháo dỡ các biển chỉ dẫn không cho phép các xe >10T đi vào cao tốc Diễn Châu - Bãi Vọt tại các nút giao liên thông và cắm biển chỉ dẫn hướng dẫn từ xa phía trước các nút giao của Dự án cao tốc Nghi Sơn - Diễn Châu để đồng bộ khai thác các đoạn tuyến cao tốc khu vực.

- Yêu cầu Nhà đầu tư/DNDA hoàn thiện Phương án tổ chức giao thông: Bổ sung các thông tin của đơn vị quản lý vận hành khai thác và bảo trì do Nhà đầu tư/DNDA tổ chức lựa chọn, đơn vị tham gia cứu hộ, cứu nạn dọc tuyến, số điện thoại khẩn cấp v.v...trong Dự thảo Phương án tổ chức giao thông trước khi phát hành gửi đến Bộ GTVT, Cục ĐBVN, Cục ĐCTVN, Khu QLĐB II và các cơ quan, đơn vị có liên quan ở Trung ương và địa phương nơi có tuyến cao tốc đi qua (lực lượng CSGT làm nhiệm vụ trên tuyến; Ban ATGT Tỉnh, Sở GTVT, Công an địa phương, lực lượng PCCC, v.v...) để được phối hợp, hỗ trợ triển khai các nội dung có liên quan trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy trên đường cao tốc và các đoạn tuyến kết nối vào đường cao tốc trong suốt thời gian quản lý, khai thác.

- Đối với các nội dung khác: Yêu cầu tiếp tục rà soát, hoàn thiện, khắc phục các tồn tại, tiếp thu ý kiến của Hội đồng Kiểm tra Nhà nước về Công tác nghiệm thu công trình xây dựng; quy định về PCCC; Kết quả thẩm định an toàn giao thông giai đoạn trước khi đưa vào khai thác sử dụng; kết quả kiểm tra hiện trường của Đoàn kiểm tra

liên ngành do Khu QLDB II chủ trì được lập tại Biên bản kiểm tra hiện trường ngày 15/11/2024 và ý kiến của các cơ quan, đơn vị khác có liên quan yêu cầu sửa chữa khắc phục, bổ sung hoàn chỉnh trước ngày đưa Dự án vào khai thác, sử dụng chính thức: như thống nhất tốc độ khai thác tối đa Hàm Thần Vũ, tại các nhánh rẽ đi Nam Đàn nút giao QL.46B, hoàn thiện Nhánh N6; một số hạng mục của dự án chưa hoàn thiện như lắp đặt thiết bị trạm thu phí, hệ thống ITS và hệ thống ATGT, hệ thống chiếu sáng, hàng rào B40, vị trí mặt đường, đường đầu cầu Nghi Phương 1, Nghi Phương 2, Nghi Mỹ... bị lún lổm, không êm thuận.

3. Đề xuất, kiến nghị

- Các Phương án tổ chức giao thông tạm thời đã được Cục ĐBVN phê duyệt tại Quyết định số 2105/QĐ-CĐBVN ngày 26/4/2024, Quyết định số 2601/QĐ-CĐBVN ngày 28/6/2024 tiếp tục tổ chức thực hiện đến ngày Dự án hoàn thành công tác nghiệm thu công trình xây dựng, đưa Dự án vào khai thác, sử dụng chính thức.

- Yêu cầu Nhà đầu tư/DNDA phối hợp với Ban QLDA 6 tiếp tục rà soát, hoàn thiện, khắc phục các tồn tại, tiếp thu ý kiến của Hội đồng Kiểm tra Nhà nước về Công tác nghiệm thu công trình xây dựng...như nêu trên. Tất cả các tồn tại nêu trong các ý kiến, kết quả, biên bản kiểm tra phải được sửa chữa khắc phục, bổ sung hoàn chỉnh theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, tuân thủ đúng quy định trước ngày đưa Dự án vào khai thác, sử dụng chính thức. Hoàn thiện các tồn tại trong Phương án TCGT trước khi phát hành gửi các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp thực hiện.

- Đoạn Km430+000 - Km479+300 (nút giao QL.8A) Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 dự kiến được đưa vào khai thác sử dụng chính thức (*hiện nay Bộ GTVT đang triển khai công tác thẩm tra ATGT giai đoạn trước khi đưa vào khai thác*), kính đề nghị Lãnh đạo Cục ĐBVN xem xét phê duyệt Phương án tổ chức giao thông để khai thác đoạn Km430+000 - Km479+300 (nút giao QL.8A) Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt thuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 với điều kiện Nhà đầu tư/DNDA phối hợp với Ban QLDA 6 hoàn thiện các tồn tại, yêu cầu nêu trên. Tổ chức thực hiện kể từ ngày Dự án hoàn thành công tác nghiệm thu công trình xây dựng, đưa Dự án vào khai thác, sử dụng chính thức đến khi được điều chỉnh và thay thế.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục (để b/c);
- Trưởng phòng (để b/c);
- Lưu: VT, TCGT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Mạnh Hùng